|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH AN GIANG** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /NQ-HĐND | *An Giang, ngày tháng năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc tổng mức vay, kế hoạch vay, trả nợ**

**của ngân sách tỉnh An Giang năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**KHÓA X, KỲ HỌP THỨ …**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý nợ công ngày 23 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương;*

*Xét Tờ trình số ………./TTr-UBND ngày …… tháng .... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổng mức vay, kế hoạch vay, trả nợ của ngân sách tỉnh An Giang năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; Ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt tổng mức vay, kế hoạch vay, trả nợ của ngân sách tỉnh An Giang năm 2024, như sau:

1. Tổng mức vay năm 2024 của ngân sách tỉnh:

a) Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp năm 2024 là 6.523.000 triệu đồng.

b) Chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2024 là 11.715.223 triệu đồng.

c) Tổng mức vay của ngân sách tỉnh theo điểm c khoản 6 Điều 7 Luật Ngân sách nhà nước: số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp nhỏ hơn chi thường xuyên ngân sách địa phương, theo đó mức dư nợ vay của ngân sách tỉnh không vượt quá 20% số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 1.304.600 triệu đồng (6.523.000 x 20%).

2**.** Kế hoạch vay năm 2024 của tỉnh theo nguồn vay trong nước, vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ và mục đích sử dụng:

a) Tổng mức vay trong năm là 82.200 triệu đồng: đây là khoản vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ, mức vay theo thông báo của Bộ Tài chính và Hiệp định đã ký kết với nhà tài trợ nước ngoài để đầu tư các dự án *(chi tiết theo phụ lục I và II đính kèm).*

b) Trường hợp có thay đổi kế hoạch vay lại của các dự án theo tiến độ thực tế thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh tổng mức vay, kế hoạch vay, trả nợ cho phù hợp theo quy định.

3**.** Kế hoạch trả nợ vay của tỉnh năm 2024 theo nguồn vay trong nước, vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ:

a) Tổng mức trả nợ gốc khoản vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ trong năm là 23.100 triệu đồng, sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương.

b) Trả lãi, phí trong năm là 9.000 triệu đồng, sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương.

4**.** Dư nợ vay đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 281.133 triệu đồng, so với mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương đạt tỷ lệ 21,5% (281.133/ 1.304.600 triệu đồng).

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Điều 1 Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X kỳ họp thứ…. thông qua ngày.... tháng .... năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ, Văn phòng Chính phủ;  - Ủy ban Trung ương MTTQVN;  - Ban Công tác đại biểu – UBTVQH;  - Văn phòng Quốc hội;  - Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch Đầu tư;  - Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;  - Kiểm toán nhà nước khu vực IX;  - Website Chính phủ;  - Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban thường trực UBMTTQVN tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo nhân dân tại AG,  Báo An Giang; Đài PT-TH An Giang;  - Website tỉnh, Trung tâm Công báo tỉnh;  - Lưu: VT, Phòng Tổng hợp. | **CHỦ TỊCH** |